

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11436:2016

ISO 11050:1993

Xuất bản lần 1

**BỘT MÌ VÀ TẮM LỖI LÚA MÌ CỨNG –
XÁC ĐỊNH TẠP CHẤT CÓ NGUỒN GỐC ĐỘNG VẬT**

*Wheat flour and durum wheat semolina –
Determination of impurities of animal origin*

HÀ NỘI – 2016

Lời nói đầu

TCVN 11436:2016 hoàn toàn tương đương với ISO 11050:1993;

TCVN 11436:2016 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F1 *Ngữ cốc và đậu đố* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bột mì và tấm lõi lúa mì cứng – Xác định tạp chất có nguồn gốc động vật

*Wheat flour and durum wheat semolina –
Determination of impurities of animal origin*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định hàm lượng tạp chất có nguồn gốc động vật trong bột mì có hoặc không có phụ gia, lượng tro không vượt quá 0,63 % (khối lượng) và trong tấm lõi lúa mì cứng.

Phương pháp này cho phép tách và định lượng chất nhiễm bẩn có nguồn gốc động vật, ví dụ côn trùng ở tất cả các giai đoạn phát triển của chúng, mảnh xác côn trùng, mật và các mảnh xác của mật, lông và các mảnh xác của động vật gặm nhấm.

2 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn này sử dụng thuật ngữ và định nghĩa sau:

2.1

Tạp chất có nguồn gốc động vật (impurities of animal origin)

Chất có nguồn gốc động vật (trứng, sâu non, nhộng hoặc giai đoạn trưởng thành và các mảnh xác của côn trùng, lông và các mảnh của động vật gặm nhấm, mật và các mảnh xác của mật) được tách ra từ các sản phẩm theo các điều kiện quy định trong tiêu chuẩn này.

3 Nguyên tắc

Thủy phân phần mẫu thử với dung dịch axit clohydric tại điểm sôi. Tập trung các hạt không tan (có thể có các tạp chất không có nguồn gốc động vật) tại mặt phân cách nước/hydrocarbon. Tách các tạp chất có nguồn gốc động vật trên giấy lọc hoặc màng lọc, kiểm tra bằng kính hiển vi và đếm dưới ánh sáng phản quang.

4 Thuốc thử

Chỉ sử dụng thuốc thử loại tinh khiết phân tích và nước đã lọc hoặc đã khử khoáng hoặc nước có chất lượng tương đương.